

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2018/HS-ST
Ngày: 21.12.2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Xuân.

Thẩm phán: Ông Lê Xuân Hải

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Nguyễn Quang Đức

+ Bà Nguyễn Thị Thúy Hồng

+ Ông Ngô Thanh Lý

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Mỹ Tiên - Thư ký TAND tỉnh Bình Định;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:

Ông Mai Văn Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 05/2019/TLST-HS ngày 07.12.2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2019/QĐXXST – HS ngày 07.12.2018 đối với bị cáo:

NGUYỄN ĐÌNH V (tên gọi khác: Bìn) - Sinh năm: 1994 tại Bình Định; nơi cư trú: Tổ 25, KV 5, P. HC, Tp. QN, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Đình Đ, sinh năm: 1963 và bà Đặng Thị K, sinh năm: 1969; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 14.10.2016 bị Công an thành phố QN xử phạt vi phạm hành chính do hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Bị bắt tạm giam ngày: 09.6.2018, có mặt.

*** Người bào chữa:** Ông Hồ Khả – Luật sư hoạt động tại văn phòng luật sư Bình Định – Đoàn luật sư tỉnh Bình Định bào chữa cho bị cáo theo yêu cầu của gia đình bị cáo. (có mặt)

*** Bị hại:** Nguyễn T (đã chết)

- Đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Ông Nguyễn Anh T, sinh năm: 1992; nơi cư trú: 34/16/02 Nguyễn Văn Bé, P.Trần Hưng Đạo, Tp.QN, Bình Định (vắng mặt)

2. Ông Nguyễn Anh Th, sinh năm: 1990; nơi cư trú: 540 Trần Hưng Đạo, Tp.QN, Bình Định (có mặt)

3. Ông Nguyễn Anh T, sinh năm: 1996; nơi cư trú: 540 Trần Hưng Đạo, Tp.QN, Bình Định (vắng mặt)

(Ông Nguyễn Anh T và Nguyễn Anh T đã ủy quyền cho ông Nguyễn Anh Th theo văn bản ủy quyền ngày 10.9.2018)

Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Đình Đ – sinh năm: 1963 (có mặt)

2. Ông Võ Văn T – sinh năm: 1966 (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ, ngày 08/6/2018, Lê Văn P, Nguyễn Đình Đ, Võ Văn T, Nguyễn T cùng vợ chồng ông Đ tổ chức ăn uống tại quán Thu Hương. Trong lúc uống rượu, giữa ông Đ và ông T phát sinh mâu thuẫn, cãi nhau nên ông P tính tiền rồi ra về. Lúc này, ông Nguyễn Đình Đ gọi điện thoại cho Nguyễn Đình V (là con trai ông Đ) nói “đến TCV – BD chở ba về, ba bị đánh”. Sau đó, ông T kéo ông T đi ra khỏi quán, mỗi người điều khiển một xe mô tô đi về hướng đường Bạch Đằng. Khi đi đến khu vực trước dãy nhà tập thể Xí nghiệp đông lạnh QN, ông T không thấy ông T ở đâu nên điều khiển xe mô tô đi đến quán Cô Lai gặp Nguyễn Anh Th (là con trai ông T) và bảo Th đi tìm ông T dẫn về, vì ông T nhậu nhẹt kinh cãi không chịu về. Th ngồi lên xe, T chở Th đến trước trường tiểu học TQT, ở ngã tư BD – TCV thì nhìn thấy ông T đang dựng xe đứng trước dãy nhà tập thể nên dừng xe lại; Th đi đến chỗ ông T đứng và nói” Thôi đi về, lớn rồi mà ăn uống cãi lộn”. Cùng lúc đó, sau khi nghe điện thoại của Đ thì V đi đến tủ treo tường trong nhà bếp lấy 01 con dao Thái Lan, cán nhựa màu đen và điều khiển xe mô tô đi từ nhà đến ngã tư Trần Cao Vân – Bạch Đằng thì nhìn thấy ông T, ông T và Th đứng ở góc cua trước dãy nhà tập thể; V đi tiếp thì thấy ông Đ ngồi dưới gốc cây trước tường rào của Kho hàng Lan Thà nên V dựng xe bên cạnh. Lúc này, V nghĩ ông Đ bị ông T, ông T và Th đánh nên đi bộ đến chỗ nhóm ông T đang đứng khoảng 03 mét, rút dao và hỏi “Ai đánh ba tui”, Th gằn lại “Gì mà”! Và chạy sang tường rào trước trường tiểu học TQT lấy 02 khúc cây gỗ rồi quay lại chỗ Nguyễn Đình V thủ thế chuẩn bị đánh nhau; Ông T đi đến chỗ ông Đ, hai bên xảy ra cãi nhau; ông T cầm một cục gạch, đánh 02 cái trúng vào gò má trái, cầm trái ông Đ gây thương tích. Lúc này, V đang cầm dao để thủ thế với Th đang cầm 02 cây gỗ; V lùi dần đến đoạn đường trước

cổng Kho hàng Lan Thà thì bị ông T nhào tới cầm cục gạch 06 lỗ đánh một cái, trúng vào vai trái, ngực trái của V gây thương tích, nên V dùng con dao đang cầm trên tay trái, đâm một nhát trúng vào ngực ông T làm ông T gục tại chỗ. Thấy ông T bị V đâm, nên lập tức nhào tới dùng khúc cây gỗ, đánh trúng vùng trán trái, gò má trái của Nguyễn Đình V. Hậu quả, làm ông T chết trên đường đi cấp cứu. Nguyễn Đình V bị thương tích tại các vị trí: Trán bên trái có vết trầy xước, kích thước (5,5x0,5)cm, vai trái có vết trầy xước, kích thước (1,5x0,5)cm, ngực bên trái có vết trầy xước, kích thước (03x01)cm, dưới gò má trái có vết xây xước da, kích thước (1,5x01)cm. Nguyễn Đình Đ bị thương tích tại các vị trí: Sưng phù nề gò má bên trái, kích thước 03 cm, sưng phù nề, rách môi dưới kích thước 03 cm.

Sau khi về nhà, Nguyễn Đình V đem con dao đã dùng đâm chết ông T ra cầu Đen ở phường ĐĐ, Tp. QN, tỉnh Bình Định ném xuống biển rồi đến Công an phường HC khai nhận hành vi của mình.

Tại Bản giám định pháp y số 175/2018/PY-TT ngày 18/6/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Định kết luận nguyên nhân chết của Nguyễn T là: Suy tuần hoàn cấp do vết thương thấu ngực thủng thất trái.

Về dân sự: Gia đình bị hại Nguyễn T có bản kê chi phí chữa trị, mai táng cho ông Nguyễn T số tiền là 142.690.000 đồng, yêu cầu bồi thường thiệt hại theo quy định pháp luật. Gia đình bị cáo Nguyễn Đình V nộp số tiền 20.000.000 đồng tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Định để bồi thường một phần thiệt hại cho gia đình Nguyễn T.

Tại bản cáo trạng số 59/CT-VKS-P1 ngày 23.10.2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đã truy tố: Nguyễn Đình V về tội “Giết người” theo Khoản 2 Điều 123 của BLHS năm 2015.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên luận tội, tranh luận và đề nghị:

- Hành vi của bị cáo Nguyễn Đình V có đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người”; VKSND tỉnh Bình Định giữ nguyên Cáo trạng số 59/CT-VKS-P1 ngày 23.10.2018, đề nghị kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng khoản 2 Điều 123 BLHS, điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đình V từ 12 đến 14 năm tù;

- Về dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại các khoản chi phí cấp cứu, mai táng phí 72.690.000 đồng và buộc bị cáo bồi thường một khoản tiền bù đắp tổn thất tinh thần do tính mạng bị xâm phạm là 80 đến 100 lần mức lương cơ sở.

- Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng thu được.

* ***Người bào chữa trình bày lời bào chữa cho bị cáo:*** Bị cáo Nguyễn Đình V bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định truy tố về tội “Giết người” theo khoản 2 Điều 123 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật. Tuy nhiên, cần xem xét đến mức độ lỗi của bị hại, trong vụ án này, bị hại cũng có một phần lỗi là dùng gạch đánh bị cáo và cha bị cáo, do bị hại tấn công bị cáo, bị cáo không kiềm chế được bản thân dẫn đến dùng dao đâm bị hại. Sau khi phạm tội, bị cáo khai báo thành khẩn, gia đình bị

cáo đã bồi thường một phần thiệt hại cho gia đình bị hại, gia đình bị cáo là người có công với cách mạng, bà nội bị cáo là mẹ Việt Nam anh hùng. Đề nghị HĐXX áp dụng các T tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, e, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS xử bị cáo từ 10 đến 12 năm tù. Về dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không bào chữa và không tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Bình Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với các chứng cứ khác nên có đủ căn cứ để xác định:

Khoảng 20 giờ, ngày 08/6/2018, bị cáo Nguyễn Đình V sau khi nhận được điện thoại của cha bị cáo là Nguyễn Đình Đ nói là Đ đang bị người khác đánh nên bị cáo Nguyễn Đình V lấy một con dao Thái lan và điều khiển xe mô tô đến ngã tư đường TCV – BD để chờ cha. Khi đến nơi, V thấy ông T, ông T và Th đứng cùng nhau, còn ông Đ đang ngồi một mình dưới gốc cây. Nghĩ rằng cha mình là Nguyễn Đình Đ bị đánh nên V đi đến nhóm ông T đang đứng, rút dao ra và hỏi "Ai đánh ba tui" thì Nguyễn Anh Th chạy tìm 02 khúc cây thủ thế đánh nhau với V. Lúc này ông T dùng gạch đánh vào vùng mặt ông Đ gây thương tích và tiếp tục T dùng gạch đánh trúng vào vùng vai, ngực trái của V gây thương tích. Bị tấn công bất ngờ, nên V cầm dao bằng tay trái, đâm một nhát trúng vào vùng ngực ông T. Hậu quả làm ông T chết trên đường đi cấp cứu do suy tuần hoàn cấp do vết thương thấu ngực thủng thất trái.

Mặc dù không có mâu thuẫn từ trước với bị hại, tuy nhiên bị cáo Nguyễn Đình V sau khi nghe tin cha mình bị đánh thì bị cáo đã mang theo dao nhằm mục đích chống trả nếu có xảy ra đánh nhau. Khi đến nơi, bị cáo rút dao ra và hỏi "Ai đánh ba tui". Hành động rút dao ra và sẵn sàng tấn công của bị cáo lúc này thể hiện bản tính ngang tàng, bất chấp pháp luật. Khi thấy bị cáo cầm dao chuẩn bị tấn công thì bị hại dùng gạch đánh vào mặt của cha bị cáo và đánh vào ngực bị cáo gây thương tích thì bị cáo đã dùng con dao đã chuẩn bị từ trước đâm một nhát vào vùng

ngực của bị hại, là vùng trọng yếu có thể dẫn đến chết người và bị hại đã chết ngay sau đó. Mặc dù bị hại có lỗi dùng gạch tấn công bị cáo nhưng hành vi dùng dao đâm một nhát chí mạng vào vùng ngực bị hại, tước đoạt tính mạng của bị hại là thể hiện bản tính côn đồ, hung hãn, bất chấp pháp luật, do đó hành vi của bị cáo Nguyễn Đình V đã phạm tội “Giết người” thuộc trường hợp quy định điểm n khoản 1 Điều 123 BLHS.

[3] Tại Bản cáo trạng số 59/CT-VKS-P1 ngày 23.10.2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đã truy tố bị cáo Nguyễn Đình V về tội “Giết người” theo Khoản 2 Điều 123 của Bộ luật hình sự. Nhưng Tòa xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Đình V có tính chất côn đồ nên HĐXX xét xử bị cáo về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

[4] Hành vi do bị cáo Nguyễn Đình V gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý tước đoạt tính mạng của bị hại, gây bao nhiêu đau thương mất mát cho gia đình nạn nhân, đồng thời làm mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Do đó cần phải xử lý nghiêm khắc và cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

* Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào.

* Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã chủ động đến cơ quan công an khai báo hành vi phạm tội của mình; trong quá trình điều tra truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo đã bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại; nhân thân bị cáo chưa có tiền án tiền sự. Do đó bị cáo được áp dụng các T tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[6] *Về các vấn đề khác:*

[6.1] *Về việc bồi thường thiệt hại:*

* Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường cho bị hại 281.690.000 đồng, các khoản chi phí cụ thể như sau:

- Tiền mai táng phí: $40.000.000 + 15.290.000 + 3.000.000 = 58.290.000đ$.
- Tiền xây mộ: 70.000.000 đồng
- Tiền cấp cứu tại bệnh viện: 500.000đ.
- Tiền thuê xe cấp cứu: 400.000đ.
- Tiền cúng thầy, cúng tuần, cúng thất: 13.500.000 đồng.
- Tiền bù đắp tổn thất tinh thần do tính mạng bị xâm hại: số tiền 139.000.000đ (100 tháng lương cơ sở)

Xét thấy yêu cầu bồi thường của đại diện hợp pháp của bị hại là chính đáng, tuy nhiên HĐXX chỉ chấp nhận các khoản chi phí hợp lý và đúng quy định của pháp luật như sau:

- Tiền mai táng, chi phí cấp cứu: 59.190.000đ.
- Tiền bù đắp tổn thất tinh thần do tính mạng bị xâm hại: số tiền 139.000.000đ

Tổng cộng số tiền mà bị cáo phải bồi thường là 198.190.000 đồng, được trừ 20.000.000 đồng gia đình bị cáo đã bồi thường, bị cáo còn phải bồi thường cho bị hại là 178.190.000 đồng.

[6.2] Về việc xử lý vật chứng:

* Quá trình điều tra đã thu giữ:

- 01 áo Jean dài tay, màu xanh, có dính chất màu nâu.
- 01 quần Jean dài, màu xanh, có dính chất màu nâu.
- 01 áo sơ mi ngắn tay, màu xanh, có dính chất màu nâu rải rác trên áo.
- 01 chiếc dép xốp màu xanh bên trái, loại xỏ ngón 1 quai.
- 01 chiếc dép xốp màu xanh bên phải, loại xỏ ngón 1 quai.
- 01 chiếc dép da màu nâu bên trái.
- 01 chiếc giày da bên trái, không cổ màu đen.
- 01 đoạn cây gỗ bị gãy, kích thước (100x6x3)cm.
- 06 băng gạc thấm chất màu nâu.

Đây là tang vật của vụ án không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

* Gia đình bị cáo Nguyễn Đình V đã nộp số tiền 20.000.000đ để khắc phục một phần hậu quả nên tiếp tục tạm giữ số tiền này để đảm bảo thi hành án.

[6.3] Một số vấn đề liên quan trong vụ án:

- Đối với Nguyễn Anh Th, đã có hành vi dùng cây gỗ đánh trúng vùng trán trái, gò má trái Nguyễn Đình V gây thương tích; nhưng vết thương nhẹ, ở phần mềm, đã lành và Nguyễn Đình V không yêu cầu giám định, không yêu cầu bồi thường. Do đó, HĐXX không xem xét.

- Đối với Nguyễn Đình Đ gọi điện thoại cho Nguyễn Đình V bảo V đến chờ về, giữa V và Đ không có bàn bạc để đi đánh nhau, nên Đ không có vai trò đồng phạm trong vụ án.

- Đối với hành vi của Nguyễn T, dùng gạch 06 lỗ đánh Đ, gây thương tích. Hiện nay, ông T đã chết và ông Đ từ chối giám định thương tật và không có yêu cầu xử lý hình sự, nên Cơ quan điều tra không xem xử lý hình sự là đúng quy định.

[7] Về án phí:

- Án phí HSST: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án và Điều 99 của BLTTHS.

- Án phí DSST: Bị cáo phải bồi thường 178.190.000 đồng nên phải chịu án phí là: 8.909.500 đồng (178.190.000 x 5%)

Vì những lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Tuyên bố: Bị cáo: Nguyễn Đình V phạm tội “ Giết người”;

* Áp dụng: khoản 1 Điều 123; điểm b, s Khoản 1 Điều 51 BLHS.

* Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đình V 15 (mười lăm) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 09.6.2018.

* Về bồi thường thiệt hại: Áp dụng Điều 584, 585; 586; 591 của BLDS năm 2015

Buộc bị cáo Nguyễn Đình V phải bồi thường cho ông Nguyễn Anh Th, Nguyễn Anh T và Nguyễn Anh T là đại diện hợp pháp của bị hại số tiền: 198.190.000 đồng, được trừ 20.000.000 đồng gia đình bị cáo đã bồi thường, bị cáo còn phải bồi thường là 178.190.000 đồng. Số tiền này giao cho ông Nguyễn Anh Th đại diện nhận.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 của Bộ luật TTHS. Tuyên tịch thu tiêu hủy:

- 01 áo Jean dài tay, màu xanh, có dính chất màu nâu.
- 01 quần Jean dài, màu xanh, có dính chất màu nâu.
- 01 áo sơ mi ngắn tay, màu xanh, có dính chất màu nâu rải rác trên áo.
- 01 chiếc dép xốp màu xanh bên trái, loại xỏ ngón 1 quai.
- 01 chiếc dép xốp màu xanh bên phải, loại xỏ ngón 1 quai.
- 01 chiếc dép da màu nâu bên trái.
- 01 chiếc giày da bên trái, không cổ màu đen.
- 01 đoạn cây gỗ bị gãy, kích thước (100x6x3)cm.
- 06 băng gạc thấm chất màu nâu.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01.11.2018 giữa Cơ quan CSĐT công an tỉnh Bình Định và Cục THADS tỉnh Bình Định)

Tiếp tục tạm giữ số tiền 20.000.000đ mà gia đình bị cáo Nguyễn Đình V đã nộp để đảm bảo thi hành án.

(Theo biên lai thu tiền số 07961 ngày 17.10.2018 tại Cục THADS tỉnh Bình Định)

*** Về án phí:**

- Án phí HSST: Bị cáo Nguyễn Đình V phải chịu 200.000 đồng.
- Về án phí DSST: Bị cáo Nguyễn Đình V phải chịu 8.909.500 đồng.

*** Quyền kháng cáo đối với bản án:** Bị cáo và những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Những người tham gia tố tụng vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) nếu người phải thi hành án không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT.1 TANDTC;
- VKSND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Bình Định;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bình Định;
- Cơ quan THAHS&HTTP CA tỉnh Bình Định;
- Cơ quan HSNV CA tỉnh Bình Định;
- Phòng KTNV& THAHS tỉnh Bình Định;
- Cục THADS tỉnh Bình Định;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Thị Hoài Xuân